

Số: **M90**/CB-SXD

Nam Định, ngày **14** tháng 7 năm 2022

CÔNG BỐ

Chỉ số giá xây dựng công trình tháng 6 và Quý II năm 2022

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ Quyết định số 20/2021/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh Nam Định về việc Phân cấp công bố các thông tin về giá xây dựng và chỉ số giá xây dựng trên địa bàn tỉnh Nam Định;

Căn cứ Văn bản số 3092/VLT/ĐT ngày 23/11/2020 của Viện Kinh tế xây dựng về việc tư vấn xác định chỉ số giá tỉnh Nam Định phân cơ cấu chi phí thời điểm gốc năm 2020;

Căn cứ Văn bản số 959/BXD-KTXD ngày 23/3/2022 của Bộ Xây dựng về việc xác định, công bố giá vật liệu xây dựng, thiết bị đến chân công trình, chỉ số giá xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 65/QĐ-SXD ngày 28/4/2022 của Sở Xây dựng về Công bố đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 67/QĐ-SXD ngày 29/4/2022 của Sở Xây dựng về Công bố bảng giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh Nam Định;

Căn cứ Công bố số 06/2022/SXD-CBGVL ngày 05/7/2022 của Sở Xây dựng về việc công bố giá vật liệu xây dựng - thiết bị đến chân công trình xây dựng tỉnh Nam Định tháng 6 năm 2022;

Sở Xây dựng Nam Định công bố Chỉ số giá xây dựng tháng 6 và Quý II năm 2022 trên địa bàn tỉnh Nam Định để các cơ quan, tổ chức, cá nhân, sử dụng vào việc xác định, điều chỉnh sơ bộ tổng mức đầu tư, dự toán xây dựng công trình, giá gói thầu xây dựng, giá hợp đồng xây dựng, quy đổi vốn đầu tư xây dựng và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị liên hệ với Sở Xây dựng để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng (để b/c);
- UBND tỉnh (để b/c);
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Trang thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, QLN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phan Ngọc Linh

CHỈ SỐ GIÁ XÂY DỰNG

(Ban hành kèm theo Công bố số *1190*/CB-SXD ngày *14* tháng 7 năm 2022
của Sở Xây dựng Nam Định)

PHẦN 1 : GIỚI THIỆU CHUNG

1. Chỉ số giá xây dựng là chỉ tiêu phản ánh mức độ biến động của giá xây dựng theo thời gian. Các chỉ số giá xây dựng trong Tập chỉ số giá xây dựng được xác định theo nhóm công trình thuộc 5 loại công trình xây dựng (công trình dân dụng, công trình công nghiệp, công trình giao thông, công trình thủy lợi, công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn) tại tỉnh Nam Định và bao gồm các loại chỉ số sau:

- Chỉ số giá xây dựng công trình;
- Chỉ số giá phần xây dựng;
- Các chỉ số giá xây dựng theo yếu tố chi phí gồm chỉ số giá vật liệu xây dựng công trình, chỉ số giá nhân công xây dựng công trình và chỉ số giá máy thi công xây dựng công trình;
- Chỉ số giá vật liệu xây dựng chủ yếu.

2. Các từ ngữ trong Tập chỉ số giá xây dựng này được hiểu như sau:

Chỉ số giá xây dựng công trình là chỉ tiêu phản ánh mức độ biến động của giá xây dựng công trình theo thời gian.

Chỉ số giá phần xây dựng là chỉ tiêu phản ánh mức độ biến động chi phí xây dựng của công trình theo thời gian.

Chỉ số giá vật liệu xây dựng công trình là chỉ tiêu phản ánh mức độ biến động chi phí vật liệu xây dựng trong chi phí trực tiếp của cơ cấu dự toán theo thời gian.

Chỉ số giá nhân công xây dựng công trình là chỉ tiêu phản ánh mức độ biến động chi phí nhân công trong chi phí trực tiếp của cơ cấu dự toán theo thời gian.

Chỉ số giá máy thi công xây dựng công trình là chỉ tiêu phản ánh mức độ biến động chi phí máy thi công xây dựng trong chi phí trực tiếp của cơ cấu dự toán theo thời gian.